

Bản án số: 276/2026/HSPT

Ngày: 17/8/2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

- **Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Ánh Nguyệt

Các Thẩm phán: Ông Trần Minh Long

Ông Đinh Tấn Long

- **Thư ký phiên toà:** Ông Phan Hồng Linh – Thư ký Toà án nhân dân thành phố Đà Nẵng.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng tham gia phiên toà:**
Ông Nguyễn Hữu Đãi Em - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 8 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 227/2025/TLPT-HS ngày 03 tháng 7 năm 2026 đối với bị cáo **Nguyễn Tấn Đ** do có kháng cáo của bị cáo **Nguyễn Tấn Đ** và đại diện hợp pháp của bị hại là ông **Thiều Minh H** và bà **Trần Thị Mỹ L** đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 124/2026/HSST ngày 28 tháng 5 năm 2026 của Tòa án nhân dân khu vực 5 - Đà Nẵng.

Bị cáo kháng cáo:

Nguyễn Tấn Đ (tên gọi khác: không), sinh ngày 02/5/1991 tại thành phố Đà Nẵng; nơi cư trú: **Khối phố E, xã N, thành phố Đà Nẵng**; nghề nghiệp: lái xe; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; CCCD số 049091003488 cấp ngày 27/12/2021; con ông **Nguyễn Văn C** và bà **Huỳnh Thị B**; chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: không;

Nhân thân:

- Ngày 21/8/2017, bị Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai (cũ) xử phạt 10 tháng tù về tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ”. Chưa chấp hành án, tại thời điểm phạm tội bản án đã hết thời hiệu thi hành. (Bản án số 199/2017/HSPT);

- Ngày 17/10/2019, bị **Công an huyện N**, tỉnh Quảng Nam (cũ) xử phạt vi phạm hành chính 1.500.000 đồng về hành vi “Đánh bạc”. Đã chấp hành xong ngày 30/10/2019.

Bị cáo hiện đang tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

* **Bị hại:** Cháu **Thiều Trần Nhật M**, sinh ngày 19/01/2016; nơi cư trú: **Thôn T, xã T, thành phố Đà Nẵng**; (đã chết)

* Người đại diện hợp pháp của bị hại kháng cáo: Ông **Thiều Minh H**, sinh năm 1982 và bà **Trần Thị Mỹ L**, sinh năm 1988; cùng trú tại: **Thôn T, xã T, thành phố Đà Nẵng**; vắng mặt, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ ngày 06/10/2025, **Nguyễn Tấn Đ** (có giấy phép lái xe hạng C) điều khiển xe ô tô tải BKS: 92C-226.08 của **công ty TNHH T1**, địa chỉ tại **Khố phố B, xã N, thành phố Đà Nẵng** cùng **Bùi Xuân T** (ngồi ở ghế phụ) chở bia đi giao cho các cửa hàng tạp hoá trên địa bàn **xã T**. Đến khoảng 16 giờ cùng ngày, **Đ** điều khiển xe chở bia (vượt 15,6% trọng tải cho phép) đi từ **xã T** theo đường **Q** hướng **Đà Nẵng - Quảng Ngãi** để về lại **công ty T1**. Đến khoảng 16 giờ 35 phút cùng ngày, khi đến đoạn **đường K, Quốc lộ A** thuộc địa phận **thôn T, xã T, thành phố Đà Nẵng** (đoạn đường được trải nhựa bằng phẳng, rộng 18,8m, có dải phân cách ở giữa. Chiều đường bên phải theo hướng từ **Đà Nẵng** đi **Quảng Ngãi** rộng 9,6m, chiều đường theo hướng ngược lại rộng 9,2m. Chiều đường theo hướng từ **Đà Nẵng** đi **Quảng Ngãi** được chia thành ba làn đường bằng vạch đơn đứt nét và vạch liền màu trắng. Làn đường bên phải theo hướng từ **Đà Nẵng** đi **Quảng Ngãi** (làn đường dành cho xe thô sơ) rộng 2m, làn đường ở giữa rộng 3,55m, làn đường còn lại rộng 5m65, đường thẳng tầm nhìn trên đường không bị hạn chế). **Đ** điều khiển xe ô tô tải BKS: 92C-226.08 trên làn đường ở giữa (lệch về bên trái, sát với làn đường rộng 5,65m) với tốc độ khoảng 40 km/h. Cùng lúc này, trên cùng làn đường phía trước xe ô tô do **Đ** điều khiển có xe mô tô BKS: 92NA-096.87 do bà **Trần Thị Mỹ L** (sinh năm 1988, trú **thôn T, xã T, thành phố Đà Nẵng**) điều khiển chở theo con là **Thiều Trần Nhật M** (sinh năm 2016) đang đi phía trước cùng chiều với xe của **Đ** (lệch về bên phải, sát làn đường dành cho xe thô sơ). Thời điểm này trên đường có nhiều phương tiện đang lưu hành (giờ tan tầm), **Đ** điều khiển xe ô tô tải BKS: 92C-226.08 chạy thẳng để vượt lên trước xe mô tô BKS: 92NA-096.87 do bà **L** điều khiển.

Do không chú ý quan sát, không đảm bảo an toàn nên mặt trước, mặt bên cạnh đứng phía trước, bên phải thùng của xe ô tô BKS: 92C-226.08 do **Đ** điều khiển đã va chạm với phần ngoài tay lái bên trái của xe mô tô BKS: 92NA-096.87 do bà **L** điều khiển làm xe mô tô bị kéo về trước một đoạn khoảng 5m đến 10m rồi bà **L, M** và xe mô tô BKS: 92NA-096.87 ngã xuống đường. **Thiều Trần Nhật M** bị ngã rơi vào gầm xe ô tô của **Đ** đang di chuyển và bị bánh sau bên phải xe ô tô do **Đ** điều khiển cán qua đầu tử vong tại chỗ. Lúc này, **Đ** mới nghe ở phần bên phải của xe tải có tiếng “bụp” nên liếc nhìn sang gương chiếu hậu bên phải thì thấy có 01 xe mô tô đã bị ngã xuống đường. **Đ** điều khiển xe ô tô giảm tốc độ và di chuyển dần vào lề đường bên phải, cách vị trí tai nạn khoảng 100m rồi dừng lại. Hậu quả của vụ tai nạn đã làm **Thiều Trần Nhật M** chết tại chỗ.

Tại bản Kết luận giám định tử thi **Thiều Trần Nhật M** số: 1155/KL-KTHS ngày 24/10/2025 của **Phòng K Công an thành phố Đ** xác định: Nguyên nhân chết do chấn thương sọ não hở.

Tại Kết luận giám định số: 1295/KL-KTHS ngày 12/11/2025 của **Phòng K Công an thành phố Đ** xác định:

- Dấu vết trên các phương tiện cần giám định:
- + Xe ô tô tải biển số 92C-226.08 có dấu vết: Vết chà mất bụi, trầy xước, lún kim loại kèm bám dính chất màu đen tại mặt trước, mặt bên cạnh đứng phía trước, bên phải

thùng xe, vị trí cao nhất cách đất 97cm, nằm trên diện (12x1) cm. Vết có chiều hướng từ trước ra sau, sang phải và xuống dưới.

+ Xe mô tô biển số 92NA-096.87 có dấu vết: Vết trầy xước su, nhựa tại mặt sau đầu và ốp tay cầm lái bên trái, vị trí thấp nhất cách đất 96cm, vết có dạng không liên tục, nằm trên diện (3x1,5) cm. Vết có chiều hướng từ sau ra trước, sang trái.

Kết luận về va chạm: Vết trầy xước su, nhựa tại mặt sau đầu và ốp tay cầm lái bên trái xe mô tô biển số 92NA-096.87 hình thành phù hợp do mặt trước, mặt bên cạnh đứng phía trước, bên phải thùng xe ô tô tải biển số 92C-226.08 va chạm với mặt sau đầu và ốp tay cầm lái bên trái xe mô tô biển số 92NA-096.87.

Kết quả kiểm tra nồng độ cồn, xét nghiệm ma túy trong nước tiểu xác định: **Nguyễn Tấn Đ**, **Trần Thị Mỹ L** không có nồng độ cồn, âm tính với ma túy.

Tiến hành cân tải trọng đối với xe ô tô tải BKS: 92C-226.08 xác định: trọng lượng xe và hàng là 5740 kg, chở hàng hoá vượt 435 kg (15,6%) so với tải trọng hàng hoá cho phép là 2790 kg.

Với nội dung trên, Bản án hình sự sơ thẩm số 124/2026/HSST ngày 28 tháng 5 năm 2026 của Tòa án nhân dân khu vực 5 - Đà Nẵng đã quyết định:

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Tấn Đ** phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Về hình phạt: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự. *Xử phạt:* Bị cáo **Nguyễn Tấn Đ** 15 tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về phần xử lý vật chứng, án phí và thông báo quyền kháng cáo bản án.

Ngày 10/6/2026, bị cáo **Nguyễn Tấn Đ** có đơn kháng cáo với nội dung xin giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo.

Ngày 01/7/2026, ông **Thiều Minh H** và bà **Trần Thị Mỹ L** đại diện bị hại có đơn kháng cáo với nội dung xin cấp phúc thẩm xem xét giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

- Bị cáo **Nguyễn Tấn Đ** khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như bản án sơ thẩm đã nêu và kết luận. Bị cáo giữ nguyên kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo.

- Ông **Thiều Minh H** và bà **Trần Thị Mỹ L** đại diện bị hại vắng mặt, có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt, giữ nguyên nội dung kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo **Đ** và cho bị cáo **Đ** được hưởng án treo.

* *Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa có quan điểm về việc giải quyết vụ án như sau:* Đơn kháng cáo của bị cáo **Nguyễn Tấn Đ** theo đúng thủ tục và trong thời hạn kháng cáo nên đảm bảo hợp lệ. Xét Bản án hình sự sơ thẩm số 124/2026/HSST ngày 28 tháng 5 năm 2026 của Tòa án nhân dân khu vực 5 - Đà Nẵng đã xét xử bị cáo **Nguyễn Tấn Đ** về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Xét khi quyết định hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất, mức độ hành vi phạm tội của từng bị cáo, hậu quả do hành vi phạm tội gây ra; có xem xét đến nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà bị cáo được hưởng qua đó xử phạt bị cáo **Nguyễn Tấn Đ** 15 tháng tù là phù hợp. Sau khi xét xử sơ thẩm, các bị cáo kháng cáo nhưng không có tình tiết giảm nhẹ mới. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 Bộ

luật Tố tụng hình sự không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Đ, giữ nguyên Bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về thủ tục tố tụng*: Đơn kháng cáo của bị cáo và đại diện hợp pháp của bị hại trong hạn luật định, đảm bảo hợp lệ nên được xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2] *Về nội dung*: Quá trình điều tra, truy tố, xét xử tại cấp sơ thẩm và tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Tấn Đ khai nhận:

Khoảng 16 giờ 35 phút ngày 06/10/2025, tại đoạn đường K, Quốc lộ A đoạn qua xã T, thành phố Đà Nẵng, Nguyễn Tấn Đ có giấy phép lái xe theo quy định, điều khiển xe ô tô tải BKS: 92C-226.08 lưu hành trên làn đường dành cho xe cơ giới (làn đường ở giữa) ở phần đường bên phải theo hướng Đà Nẵng đi Quảng Ngãi với vận tốc khoảng 40km/h. Do không chú ý quan sát, không đảm bảo an toàn nên mặt trước, mặt bên cạnh đứng phía trước, bên phải thùng của xe ô tô BKS: 92C-226.08 do Đ điều khiển đã va chạm với phần ngoài tay lái bên trái của xe mô tô BKS: 92NA-096.87 do bà L điều khiển chở theo sau Thiều Trần Nhật M đang di chuyển trên cùng làn đường phía trước, làm bà L, M và xe mô tô BKS: 92NA-096.87 ngã xuống đường. Thiều Trần Nhật M bị ngã rơi vào gầm xe ô tô của Đ đang di chuyển và bị bánh sau bên phải xe ô tô do Đ điều khiển cán qua đầu tử vong tại chỗ. Hành vi của Nguyễn Tấn Đ đã vi phạm quy định tại khoản 2 Điều 9, khoản 1 Điều 12, Điều 13 và Điều 14 Luật Trật tự an toàn giao thông đường bộ năm 2024, gây hậu quả làm 01 người chết.

Do đó, Bản án hình sự sơ thẩm số 124/2026/HSST ngày 28 tháng 5 năm 2026 của Tòa án nhân dân khu vực 5 - Đà Nẵng đã xét xử bị cáo Nguyễn Tấn Đ về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo Nguyễn Tấn Đ, ông Thiều Minh H và bà Trần Thị Mỹ L đại diện bị hại, Hội đồng xét xử thấy rằng:

Hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Tấn Đ thuộc trường hợp nghiêm trọng, đã xâm phạm trực tiếp đến an toàn giao thông đường bộ, xâm phạm tính mạng và quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương, do đó đối với bị cáo cần phải xử lý nghiêm để răn đe, giáo dục riêng bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội. Xét Tòa án cấp sơ thẩm khi quyết định hình phạt đã áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà bị cáo được hưởng, đã xem xét đến nhân thân, hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra và ý kiến đề nghị của gia đình bị hại. Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo Nguyễn Tấn Đ, ông Thiều Minh H và bà Trần Thị Mỹ L đại diện hợp pháp của bị hại kháng cáo nhưng không bổ sung tài liệu, chứng cứ mới; bị cáo Nguyễn Tấn Đ không có tình tiết giảm nhẹ mới phát sinh, hơn nữa bị cáo có nhân thân xấu đã từng bị xét xử về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”, nên Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên mức hình phạt 15 tháng tù đối với bị cáo Đ trong lần phạm tội này là tương xứng, phù hợp và không nặng. Do đó, không có căn cứ để chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Tấn Đ và đại diện hợp pháp của bị hại ông Thiều Minh H và bà Trần Thị Mỹ L, Hội đồng xét xử giữ nguyên Bản án sơ thẩm như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là đúng luật định.

[4] Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[5] Bị cáo **Nguyễn Tấn Đ** phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật. Đại diện bị hại ông **Thiều Minh H** và bà **Trần Thị Mỹ L** không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự; Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo **Nguyễn Tấn Đ** và đại diện hợp pháp của bị hại ông **Thiều Minh H** và bà **Trần Thị Mỹ L**; giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 124/2026/HSST ngày 28 tháng 5 năm 2026 của Tòa án nhân dân khu vực 5 - Đà Nẵng về phần hình phạt.

2. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Tấn Đ 15 (mười lăm)** tháng tù về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.

3. Về án phí: Căn cứ Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo **Nguyễn Tấn Đ** phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

5. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án (17/8/2026).

Nơi nhận:

- VKSND thành phố Đà Nẵng;
- Phòng HSNV – CATP Đà Nẵng;
- TAND khu vực 5 – Đà Nẵng;
- VKSND khu vực 5 – Đà Nẵng;
- CQCSĐT CATP Đà Nẵng;
- Phòng THADS khu vực 5 – Đà Nẵng;
- Vụ GDKT I – TAND tối cao;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Ánh Nguyệt